

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM SÁCH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2024/HS-ST

Ngày 15-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Liên

2. Bà Bùi Thị Quy.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách tham gia phiên tòa:**
Ông Phùng Văn Huân - Kiểm sát viên.

- **Tại điểm cầu thành phần gồm có:**

+ Ông Nguyễn Văn Công - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

+ Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

+ Cán bộ Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Sách: Thượng úy Nguyễn Thế Tùng; Hạ sỹ Lê Hải Anh.

Ngày 15 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm - trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương; điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Sách, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2024/TLST- HS ngày 11 tháng 04 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 05 năm 2024, đối với bị cáo:

Lù Văn K, sinh ngày 12/11/2003; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Bản T, xã T, huyện M, tỉnh Điện Biên; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lù Văn T và bà Lù Thị H; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 5; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/01/2024, chuyển tạm giam từ ngày 09/01/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị Ứng – trợ giúp viên pháp lý Nhà nước -Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương.

*** Người làm chứng:** Lê Đình T, sinh năm 1996.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lù Văn K làm công nhân tại công trường khu công nghiệp A, thuộc xã A1, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Khoảng hơn 01 giờ ngày 06/01/2024, K bắt xe khách đến khu vực huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng mua của 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) 500.000đồng tiền ma túy loại Heroin, sau đó lại bắt xe khách về khu phòng trọ của K ở thôn An Đoài, xã A1. Khoảng 17 giờ cùng ngày, K sử dụng một phần trong số ma túy trên. Số ma túy còn lại, K cất vào trong túi quần đang mặc. Đến 20 giờ 10 phút cùng ngày, K bị lực lượng Công an huyện Nam Sách kiểm tra, bắt quả tang K cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc một mảnh nilon màu đỏ cuộn tròn, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng và 01 bơm kim tiêm. K khai nhận chất bột dạng cục màu trắng nêu trên là Heroin, K cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Kết luận giám định số 94/KL-KTHS ngày 08/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Dương, kết luận: Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong mảnh nilon màu đỏ cuộn tròn được niêm phong trong bì thư ghi thu của Lù Văn K có khối lượng là 0,472gam gửi giám định là ma túy, loại Heroin.

Vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 94/KL-KTHS bên trong có chứa 0,39gam ma túy loại Heroin; 01 mảnh nilon màu đỏ cuộn tròn; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKS-NS ngày 09/04/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Lù Văn K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách là đúng, bị cáo sử dụng ma túy loại Heroin đã nhiều tháng nay, mỗi ngày sử dụng 02 lần bằng phương pháp trích vào cơ thể. Bị cáo bị truy tố, xét xử là đúng, không bị oan. Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lù Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội. Xử phạt bị cáo K từ 14 tháng đến 17 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 06/01/2024. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng; Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 94/KL-KTHS bên trong có chứa 0,39gam ma túy loại Heroin; 01 mảnh nilon màu đỏ cuộn tròn; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. 01 bom kim tiêm đã qua sử dụng. Bị cáo K được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Nội dung bào chữa của bà Nguyễn Thị Ứng: Cáo trạng số 21/CT-VKS-NS của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách ngày 09/04/2024 tố truy tố bị cáo Lù Văn K về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc hộ cận nghèo, nhận thức pháp luật hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án 13 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ 10 phút ngày 06/01/2024, tại phòng trọ của Lù Văn K, ở thôn An Đoài, xã A1, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, bị cáo K có hành vi cất giấu trái phép 0,472gam ma túy loại Heroin trong túi quần bên phải phía trước đang mặc, mục

đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công An hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật cũng như tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và xã hội nhưng vì ham muốn cá nhân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Lù Văn K là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự tại địa phương huyện Nam Sách nên cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật hình sự.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt chính là phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian như đại diện Viện kiểm sát đề nghị mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo mức án 13 tháng tù là thấp, không có căn cứ chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, gia đình thuộc hộ cận nghèo và cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 94/KL-KTHS bên trong có chứa 0,39gam ma túy loại Heroin; 01 mảnh nilon màu đỏ cuộn tròn; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng là những vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Đối với người bán ma túy cho K, cơ quan điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, do bị cáo thuộc hộ cận nghèo và cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lù Văn K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
2. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự;
3. Xử phạt: Bị cáo Lù Văn K 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 06/01/2024.
4. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 94/KL-KTHS bên trong có chứa 0,39gam ma túy loại Heroin; 01 mảnh nilon màu đỏ cuộn tròn; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.
(Đặc điểm của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Sách).
5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố Tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Lù Văn K được miễn án phí hình sự sơ thẩm.
6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT-CA huyện Nam Sách;
- CQTHAHS-CA huyện Nam Sách
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận nghiệp vụ và thi hành án CA huyện Nam Sách;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; lưu Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thúy Hằng

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM SÁCH
TỈNH HẢI DƯƠNG**
Số: 15/2024/TB-TA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Sách, ngày 24 tháng 04 năm 2024

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2024/HS-ST, ngày 10/04/2024 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương đã xét xử đối với bị cáo Lù Văn K có lỗi chính tả cần được sửa chữa như sau:

Tại dòng thứ 5 từ dưới lên của trang 02 tại Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “Tại Cáo trạng số 15/CT-VKS-NS ngày 08/3/2024,”

Nay được sửa chữa như sau: “Tại Cáo trạng số 19/CT-VKS-NS ngày 25/3/2024,”

Tại dòng thứ 10 từ trên xuống của trang 03, dòng thứ 5 từ trên xuống của trang 5 tại Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì bên trong có chứa 0,234gam ma túy loại heroin hoàn lại sau giám định.”

Nay được sửa chữa như sau: “Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì bên trong có chứa 0,234gam ma túy loại heroin, 01 mảnh giấy, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định hoàn lại sau giám định.”

Tại dòng thứ 9 từ dưới lên của trang 04 tại Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì bên trong có chứa 0,234gam ma túy loại heroin hoàn lại sau giám định.”

Nay được sửa chữa như sau: “Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì bên trong có chứa 0,234gam ma túy loại heroin, 01 mảnh giấy, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định hoàn lại sau giám định.”

Nơi nhận: - Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Nam Sách;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT-CA huyện Nam Sách;
- CQTHAHS-CA huyện Nam Sách
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Sách/Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận nghiệp vụ và thi hành án CA huyện Nam Sách;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; lưu Tòa án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thúy Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thúy Hằng